

Số: /KH-UBND

Nam Đàn, ngày tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số huyện Nam Đàn năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 833/KH-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch chuyển đổi số huyện Nam Đàn năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu mở, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn huyện. Góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết 09-NQ/TU, ngày 05/08/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch 586/KH-UBND ngày 22/08/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về hạ tầng số

+100% cơ quan Đảng, chính quyền các cấp kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng;

+ Nâng cao chất lượng hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp huyện đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến cấp tỉnh, cấp quốc gia;

+ Mạng di động thế hệ mới được triển khai đảm bảo chất lượng độ phủ sóng 4G, 5G tại 100% xóm, khối, các điểm du lịch, các điểm di tích trên địa bàn

- Về chính quyền số

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số; 100% cơ quan nhà nước cấp huyện có cán bộ chuyên trách CNTT, cấp xã có cán bộ phụ trách CNTT;

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 80% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;

+ Trên 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và trên 95% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*);

+ 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia;

+ 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn huyện theo lộ trình Chính phủ; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu mở của huyện kết nối liên thông giữa các ngành để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời.

- Về kinh tế số

+ 60% hộ gia đình trở lên tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các website, sàn giao dịch thương mại điện tử (TMĐT), mạng xã hội, các ứng dụng TMĐT bán hàng...; Các hộ sản xuất, kinh doanh tham gia bán hàng trên các sàn thương mại điện tử, các kênh mạng xã hội...

+ Thanh toán không dùng tiền mặt trong TMĐT đạt trên 50%, trong đó thanh toán thực hiện qua các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán chiếm 80%;

+ 80% các sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu, sản phẩm OCOP... của huyện tham gia các sàn giao dịch TMĐT trong và ngoài nước; 100% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông triển khai hợp đồng điện tử với người tiêu dùng;

+ Các doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề, hộ kinh doanh, cán bộ quản lý nhà nước, sinh viên, thanh niên khởi nghiệp được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về thực thi pháp luật và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử (TMĐT). Từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số và hợp tác xã số;

+ 100% hộ sản xuất nông nghiệp được lập danh sách và chuẩn hóa, số hóa dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Về xã hội số

+ Trên 50% người dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh;

+ Trên 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.

+ Trên 50% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và đảm bảo về tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt động của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác này.

- Căn cứ hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế

UBND huyện, UBND các xã, thị trấn ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 trên địa bàn, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

- Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

2. Thể chế số

- Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực hiện các chương trình, kế hoạch của Trung ương và của UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn

- Xây dựng, ban hành các quy chế, quy định về khai thác, vận hành các hệ thống, nền tảng, dữ liệu; quy chế, quy định, hướng dẫn, quy chuẩn dữ liệu đối với các HTTT, CSDL (nhất là các CSDL quốc gia, các CSDL ngành) được giao chủ trì triển khai để tạo thuận lợi trong kết nối, chia sẻ dữ liệu.

3. Hạ tầng số

- Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng số, hạ tầng băng rộng (di động, cố định) hướng tới phổ cập với băng thông rộng, tốc độ cao; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp để thực hiện xóa vùng lõm sóng di động băng rộng, chưa có băng rộng cố định tại các xóm, khối, phần đầu 100% các xóm, khối đang lõm sóng và đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng băng rộng di động; 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng; triển khai cung cấp dịch vụ di động 5G, trong đó tập trung triển khai phủ sóng tại các khu vực thị trấn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị dịch vụ viễn thông cấp chữ ký số cho người dân để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các tài liệu, giấy tờ đã được số hóa (như sổ sức khỏe điện tử, học bạ số,...).

4. Phát triển Dữ liệu số

- Thực hiện có hiệu quả các cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, lĩnh vực tại phòng, ngành đã được xác định danh mục; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các ngành; thực hiện kiểm kê, kiểm tra, đánh giá dữ liệu; triển khai, cung cấp dữ liệu mở theo quy định tại Nghị định 47/2024/NĐ-CP. Đặc biệt bám sát các quy định, kế hoạch được UBND tỉnh ban hành tại các văn bản: Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 26/09/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An; Quyết định số 3624/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục CSDL dùng chung tỉnh Nghệ An; Quyết định số 4086/QĐ-UBND ngày 09/12/2023 của UBND tỉnh về việc Ban hành kế hoạch cung cấp

dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu các CSDL quốc gia, cơ sở dữ liệu, nền tảng số do các bộ, ngành đã hoàn thiện triển khai quy mô toàn quốc để khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu, phục vụ công tác quản lý điều hành, phát triển kinh tế - xã hội, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại huyện.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

6. Nhân lực số

- Tăng cường triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số nói chung, chính quyền số, kinh tế số, an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho người dân, công đồng, doanh nghiệp để khai thác sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số do chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến trúc; dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; về ATTT; nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin,...

- Triển khai rà soát, củng cố, hoàn thiện phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt, phấn đấu đảm bảo 100% hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin; thực hiện nguyên tắc hệ thống chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”, đặc biệt là nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp và kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống SOC tỉnh Nghệ An, phấn đấu đảm bảo mục tiêu 100% hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn bảo đảm an toàn thông tin thực chất, toàn diện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; thực hiện mở rộng phạm vi giám sát, bảo vệ cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện có hiệu quả phương án, giải pháp ứng cứu sự cố, sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố, đưa hoạt động của hệ thống thông tin trở lại bình thường tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ, đặc biệt là đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ người dân và doanh nghiệp).

- Định kỳ thực hiện sao lưu dữ liệu ngoại tuyến "offline". Với chiến lược sao lưu dữ liệu theo nguyên tắc 3-2-1: có ít nhất 03 bản sao dữ liệu, lưu trữ bản sao trên 02 phương tiện lưu trữ khác nhau, với 01 bản sao lưu ngoại tuyến

“offline” (sử dụng tape/USB/ổ cứng di động,...). Dữ liệu sao lưu offline phải được tách biệt hoàn toàn, không kết nối mạng, cô lập để phòng chống tấn công leo thang vào hệ thống lưu trữ.

7. Chính quyền số

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xác định mục tiêu phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, phấn đấu trung bình đạt tỷ lệ trên 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; trên 95% hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình.

- Tập trung thực hiện các quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.

- Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) giải quyết ít nhất một vấn đề bức thiết trong xã hội của đô thị tại Thị trấn Nam Đàn.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp: phổ cập định danh số; thanh toán điện tử; hóa đơn điện tử; chữ ký số và chứng thực chữ ký số,... trong các ngành, lĩnh vực của đời sống, các hoạt động kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong doanh nghiệp, người dân khi thực hiện giao dịch điện tử, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến nhằm nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiết kiệm chi phí giấy tờ, thời gian luân chuyển trong hoạt động quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong doanh nghiệp: hỗ trợ các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

- Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực thương mại điện tử: Chuyển đổi mô hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, cửa hàng tạp hoá và chợ truyền thống; các làng nghề thủ công dựa trên công nghệ số và dữ liệu số; hình thành liên kết, chuỗi cung ứng số hoá toàn trình từ khâu phân phối hàng hoá, quản lý kho hàng đến quản trị kinh doanh, thương mại trên các kênh số; Đẩy mạnh công tác quản lý thuế, tiếp tục cung cấp các dịch vụ thuế điện tử hỗ trợ việc kê khai, nộp thuế theo phương thức điện tử, triển khai các giải pháp về hóa đơn điện tử đối với hoạt động thương mại điện tử, livestream bán hàng trên các nền tảng công nghệ số; Ưu tiên phát triển và thúc đẩy sử dụng nền tảng chuyển đổi số lĩnh vực bán buôn, bán lẻ.

- Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp: Phát triển kinh tế số lĩnh vực nông nghiệp chú trọng nông nghiệp thông minh, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế; Triển khai ứng dụng các giải pháp công nghệ trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản mang lại năng suất và giá trị kinh tế cao; Tăng cường kết nối ứng dụng công nghệ số giữa các hợp tác xã với vùng trồng nông nghiệp, cơ sở sản xuất chế biến và các kênh số tiêu thụ nông sản hình thành chuỗi sản xuất nông nghiệp số toàn trình từ khâu sản xuất đến phân phối, tiêu thụ sản phẩm; Hình thành chuỗi cung ứng nông nghiệp và truy xuất nguồn gốc nông sản toàn trình từ lúc nuôi trồng cho đến khi tới tay người

tiêu dùng;

- Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch: Tổ chức thực hiện việc thu thập, số hóa, hình thành kho dữ liệu và thư viện số cho văn hóa, các di sản văn hóa, di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt...; Xây dựng dữ liệu và sử dụng dữ liệu về khách du lịch, hành vi tiêu dùng của khách du lịch; dữ liệu về các chương trình du lịch, tua du lịch, cơ sở lưu trú, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch phục vụ việc khai thác sử dụng chung để phát triển du lịch.

- Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực công nghiệp TTCN: Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo theo hướng ứng dụng nền tảng số công nghệ tiên tiến, hiện đại để thực hiện chuyển đổi các nhà máy trở thành các nhà máy thông minh, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, giảm thiểu rác thải ra môi trường, phù hợp với xu hướng phát triển xanh trên thế giới;

- Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, ngân hàng: Ứng dụng dữ liệu để nâng cao năng lực chống rủi ro tài chính, thúc đẩy phát triển tài chính số.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Xây dựng kế hoạch, chương trình triển khai các hoạt động tuyên truyền, truyền thông chuyển đổi số với nội dung, hình thức triển khai đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế (như các video, poster, tài liệu tuyên truyền; kênh truyền thông trực tuyến trên các phương tiện, nền tảng số, kênh truyền thông trực tiếp; lồng ghép với các hoạt động của các ngành, lĩnh vực...). Tập trung tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của huyện, của xã, thị trấn; vai trò, lợi ích của chuyển đổi số đối với người dân, doanh nghiệp; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các mô hình, cách làm hay, bài toán, sáng kiến điển hình để phổ biến, nhân rộng; các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy thi đua chuyển đổi số; gắn kết CCHC với chuyển đổi số;... để các cơ quan, tổ chức, CBCC, người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tích cực tham gia, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân,...

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

- Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- Phối hợp với các đơn vị Viễn thông, đồng thời tổ chức phát động tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, dễ tiếp cận về đăng ký chứng thư số công cộng và sử dụng chữ ký số trong giao dịch điện tử khi giải quyết các thủ tục hành chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước cấp huyện, cấp xã đảm bảo cho hoạt động chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã; lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án (nếu có), huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác

2. Phân công trách nhiệm:

2.1. Ban Chỉ đạo huyện

- Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, chỉ đạo các phòng ban, các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch này;

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, phát triển kinh tế số hướng tới xã hội số; Trọng tâm là thực hiện đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025.

- Định kỳ tổ chức họp BCD phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên, triển khai các nội dung trọng tâm hàng tháng, tổng hợp báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và các sở ngành liên quan theo yêu cầu.

- Chỉ đạo rà soát dữ liệu mở trên địa bàn theo Quyết định 4086/QĐ-UBND ngày 09/12/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành kế hoạch cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An.

2.2. Phòng Văn hóa và Thông tin - Cơ quan thường trực BCD

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu của UBND tỉnh, của huyện về chuyển đổi số; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các chương trình, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện, Ban chỉ đạo huyện ban hành các văn bản chỉ đạo để thực hiện lộ trình chuyển đổi số; chủ trì, phối hợp với các phòng ban, cơ quan liên quan triển khai thực hiện kế hoạch một cách kịp thời, hiệu quả.

- Tham mưu cho UBND huyện việc thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình, nội dung về chuyển đổi số.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh triển khai phủ sóng mạng 4G và mạng cáp quang đến 100% địa bàn dân cư trong toàn huyện, sớm triển khai mạng 5G tại khu đông dân cư. Đồng thời tuyên truyền triển khai chữ ký số cho người dân phục vụ giải quyết TTHC theo đúng quy định.

- Đôn đốc thực hiện ứng dụng CNTT trong các phòng, ngành, cơ quan đơn vị trên địa bàn, thực hiện chữ ký số chuyên dùng của chính phủ; nâng cao chất lượng hoạt động cổng thông tin điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ...

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tập huấn, hướng dẫn cho Tổ

công nghệ số cộng đồng cấp xã. cấp xóm, khối kiến thức về công nghệ thông tin, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, khả năng tuyên truyền, phát huy vai trò và nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông chuyển đổi số hiệu quả bằng nhiều hình thức sống động thu hút; hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân tự học, tự nghiên cứu các dịch vụ chuyển đổi số bằng nền tảng học trực tuyến miễn phí trọn đời Onetouch.

- Tham mưu tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trong năm. Chủ động cung cấp thông tin về đánh giá, phân loại kết quả thực hiện chuyển đổi số của cán bộ công chức, viên chức, các phòng ban, các xã, thị trấn cho Phòng Nội vụ để làm căn cứ trong việc đánh giá xếp loại, thi đua khen thưởng hằng năm theo quy định.

- Chỉ đạo hướng dẫn hoạt động tổ công nghệ số cộng đồng, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ, thay đổi cách thức hoạt động phong phú, tiếp cận sát hơn với người dân trên địa bàn. Tham mưu tiếp tục xã Nam Giang hoàn thiện các hạng mục xây dựng xã/thôn thông minh.

- Hướng dẫn công tác khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: hệ thống quản lý văn bản điều hành, hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, và hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến...

- Chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính-KH và các phòng ban liên quan tổng hợp, lập dự toán kinh phí trong lĩnh vực CNTT trình UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện xem xét, phê duyệt;

- Tiếp tục tham mưu đôn đốc, tổng hợp số liệu từ các phòng, ngành, các xã, thị trấn về cung cấp dữ liệu mở trên địa bàn theo Quyết định 4086/QĐ-UBND ngày 09/12/2023 về việc ban hành kế hoạch cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An.

2.3. Văn phòng HĐND-UBND huyện

- Tham mưu UBND huyện trong việc xây dựng các quy trình, quy chế về quản lý, vận hành, sử dụng các phần mềm về chính quyền điện tử, VNPT-iOffice, thư công vụ, một cửa điện tử liên thông hay các phần mềm dùng chung khác liên quan.

- Tăng cường công tác chỉ đạo nhằm khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: hệ thống quản lý văn bản điều hành, hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến...

- Tiếp tục đẩy mạnh và sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công và hệ thống tin một cửa điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn; triển khai các giải pháp thực hiện nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua mạng. Chủ động phối hợp với các đơn vị Viễn thông để triển khai chữ ký số cho người dân khi nộp hồ

sơ trực tuyến đảm bảo đúng quy định tại Thông tư 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ. Đảm bảo phần đầu trung bình đạt tỷ lệ 90% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; 80% hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình. Tăng cường chỉ đạo bộ phận một cửa số hóa hồ sơ TTHC lên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp, hỗ trợ các phòng ngành số hóa hồ sơ dữ liệu chuyên ngành trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền UBND huyện.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng mạng Lan bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong cơ quan UBND huyện.

2.4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Trên cơ sở đề xuất của Ban chỉ đạo huyện, Phòng Văn hóa - TT, Văn phòng HĐND-UBND huyện tham mưu Chủ tịch UBND huyện bố trí ngân sách cho các chương trình về ứng dụng CNTT, kinh phí cho các nhiệm vụ về chuyển đổi số;

- Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn bố trí ngân sách phục vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ở địa phương. Chỉ đạo các đơn vị địa phương triển khai thực hiện tăng cường ứng dụng các dịch vụ chuyển đổi số thuộc lĩnh vực phụ trách, thực hiện giao dịch không dùng tiền mặt, làm tốt công tác quản lý nhà nước tham mưu các giải pháp phát triển kinh tế số - xã hội số trên địa bàn.

2.5. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ thực hiện tốt việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; chủ trì phối hợp với phòng, ngành liên quan đề xuất các chính sách để các doanh nghiệp sử dụng nguồn vốn phát triển khoa học công nghệ phục vụ cho chuyển đổi số.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan, doanh nghiệp thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng các giải pháp, sáng kiến, đề tài khoa học lĩnh vực CNTT nói chung và chuyển đổi số nói riêng

2.6. Phòng Nội vụ

- Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin và các phòng ban liên quan triển khai các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số trong lĩnh vực CCHC, thực hiện quy chế dân chủ;

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo UBND các xã bố trí cán bộ phụ trách lĩnh vực CNTT trên địa bàn xã, thị trấn; tham mưu đưa tiêu chí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số làm một trong những tiêu chí chính trong đánh giá xếp loại thi đua đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - TT trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch này.

2.7. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ thực hiện tốt việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh sản phẩm OCOP;

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan, doanh nghiệp thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng các giải pháp, sáng kiến, đề tài khoa học lĩnh vực CNTT nói chung và chuyển đổi số nói riêng.

- Chỉ đạo các cơ sở có sản phẩm OCOP tăng cường ứng dụng số trong sản xuất kinh doanh, sử dụng các sàn thương mại điện tử, website để quảng bá sản phẩm.

2.8. Các phòng ban, ngành cơ quan, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai kế hoạch tại cơ quan, đơn vị mình và lĩnh vực phòng ngành phụ trách một cách nghiêm túc, có hiệu quả; Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của ngành lĩnh vực phụ trách.

- Tham mưu UBND huyện, Ban chỉ đạo Chuyển đổi số các biện pháp, giải pháp về đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ tại phòng ban, đơn vị mình;

- Hằng năm hướng dẫn, chỉ đạo các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình chuyển đổi số của phòng, ban, ngành thuộc lĩnh vực phụ trách trên cơ sở kế hoạch của huyện, lập dự trù kinh phí về hoạt động CNTT trình Ban chỉ đạo huyện tổng hợp.

- Tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu ngành chuyên môn, quản lý sử dụng đảm bảo an toàn thông tin của hệ thống theo đúng quy định.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện.

2.9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ các chỉ tiêu về chuyển đổi số của cấp tỉnh, cấp huyện để xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 tại xã, thị trấn và chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

- Tiếp tục đẩy mạnh và sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công và hệ thống tin một cửa điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn; triển khai các giải pháp thực hiện nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua mạng. Tăng cường chỉ đạo bộ phận một cửa số hóa hồ sơ TTHC lên Cổng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo phần đầu trung bình đạt tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 95% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng các hệ thống dùng chung của tỉnh triển khai, đảm bảo tỷ lệ người dùng thường xuyên đạt từ 95% trở lên, văn bản được phê duyệt, xử lý trên các hệ thống đảm bảo đạt 100%, trên 95% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*);

- Tăng cường thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ (mail.nghean.gov.vn) đảm bảo ít nhất 2 lần truy cập 1 tháng (Đầu tháng và cuối tháng).

- Đánh giá chỉ số chuyển đổi số DTI kịp thời, hàng năm có sinh hoạt chuyên đề về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức cho cán bộ đảng viên, cán bộ công chức, viên chức và người dân về chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của toàn dân về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với cuộc sống nói riêng của mỗi người và sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - Viễn thông, đảm bảo 100% hộ dân được tiếp cận thông tin tuyên truyền từ hệ thống. Quản lý sử dụng và đầu tư hệ thống Đài truyền thanh đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Quan tâm chỉ đạo hoạt động của Tổ công nghệ số cấp xã, cấp xóm, đồng thời phổ cập kỹ năng số cộng đồng đến thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân (có thể tham khảo nội dung được đăng tải tại <https://dx.mic.gov.vn/>). Đồng thời phát động chiến dịch “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để tuyên truyền hướng dẫn người dân về ứng dụng số, dịch vụ công trực tuyến, phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản cho người dân trên địa bàn.

- Hướng dẫn các hộ kinh doanh sản xuất các sản phẩm OCOP đưa sản phẩm lên các sàn giao dịch điện tử (37nghean.com, postmart.vn, voso.vn, lazada.com, shoppe.vn....) đảm bảo trên 90% các sản phẩm được đưa lên sàn giao dịch điện tử.

- Tiếp tục khảo sát các hộ gia đình sử dụng điện thoại thông minh và dịch vụ thanh toán trực tuyến, hộ gia đình sử dụng thanh toán điện nước trực tuyến.

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ (LAN) của đơn vị đảm bảo sử dụng hiệu quả và an toàn theo đúng quy định. Bảo mật các tài khoản máy tính, tài khoản cá nhân các ứng dụng để đảm bảo an toàn cho các hệ thống.

- Lắp đặt wifi miễn phí tại các điểm công cộng, khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng (không có kết nối mạng nội bộ). Các thiết bị wifi công cộng phục vụ nhân dân không kết nối với hệ thống mạng nội bộ cơ quan và sử dụng theo đúng quy định của pháp luật nhằm ngăn chặn sự tấn công từ các hệ thống bên ngoài, đảm bảo an toàn hco hệ thống.

- Đầu tư bổ sung, nâng cấp trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số, giao ban trực tuyến, giải quyết Thủ tục hành chính (TTHC) như máy tính, máy scan, máy in,

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, hệ thống Đài truyền thanh cơ sở về Đề án 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06). Đảm bảo 1-2 tin, bài/ tuần.

- Tuyên truyền các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận và tham gia chương trình Smedx (<https://www.smedx.vn/>) về các chương trình chuyển đổi số với các nền tảng số đồng hành cùng doanh nghiệp, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia hưởng ứng hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn.

- Chủ động bố trí nguồn ngân sách xã, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án (nếu có), huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Định kỳ hay đột xuất thực hiện việc báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng CNTT của cơ quan về UBND huyện (qua Thường trực Ban chỉ đạo huyện) để theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Sở TT&TT, UBND tỉnh.

- Tăng cường chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng, hoạt động hiệu quả, thiết thực, tiếp cận và hưởng ứng được nhiều người dân trên địa bàn tích cực tham gia.

- Chỉ đạo 100% cán bộ, công chức, viên chức, thuộc địa phương mình thực hiện cài đặt chứng thư số công cộng miễn phí. Tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân sử dụng chữ ký số công cộng khi nộp hồ sơ trực tuyến, đăng ký chứng thư số công cộng trên ứng dụng VNeID hoặc trên ứng dụng do VNPT, Viettel cung cấp. Đồng thời chỉ đạo Đài truyền thanh tăng thời lượng tuyên truyền về đăng ký chứng thư số công cộng và sử dụng chữ ký số trong giao dịch điện tử khi giải quyết các thủ tục hành chính. Đảm bảo hoàn thành mục tiêu trên 50% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

2.10. Riêng UBND thị trấn Nam Đàn:

Ngoài các nhiệm vụ chung, đề nghị UBND thị trấn kịp thời lựa chọn nội dung, hoàn thành việc triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) giải quyết ít nhất một vấn đề bức thiết trong xã hội của đô thị tại Thị trấn Nam Đàn.

2.11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị xã hội huyện

- Chỉ đạo các đoàn thể chính trị huyện làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn theo Nghị Quyết số 39/NQ-MTTQ-ĐD ngày 05/7/2022, Chương trình hành động số 85/CTr-MTTQ ngày 24/7/2022 của Ban Mặt trận tổ quốc tỉnh

Nghệ An về chuyển đổi số trong công tác Mặt trận đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, đô thị thông minh, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân,...

- Chỉ đạo các đoàn thể theo ngành dọc phát huy vai trò trách nhiệm thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt sử dụng các dịch vụ số trên tất cả các lĩnh vực.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn huyện Nam Đàn, yêu cầu các phòng, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị liên quan và đề nghị Mặt trận Tổ quốc, các Tổ chức chính trị xã hội huyện thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (*qua phòng Văn hóa và Thông tin*) để tổng hợp, tham mưu giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và TT (b/c);
- Thường trực: HU, HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các TV Ban CĐCĐS huyện;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Hồng Thái

DANH MỤC DỰ ÁN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày /11/2024
của UBND huyện Nam Đàn)

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự trù kinh phí (triệu đồng)
1	Duy trì và đưa hệ thống phòng họp không giấy tờ vào sử dụng có hiệu quả	Văn phòng HĐND - UBND	Phòng Văn hóa - TT và các phòng	99
2	Duy trì và nâng cao mô hình xã/thôn thông minh	UBND xã Nam Giang	Phòng Văn hóa - TT và các phòng	100
3	Duy trì nâng cấp hệ thống giao ban trực tuyến từ huyện xã	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Văn hóa - TT và UBND các xã, thị trấn	250
4	Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động Trang TTĐT các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa - Thông tin	100
5	Phát động ngày chuyển đổi số và các hoạt động tuyên truyền chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - TT	Các phòng ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	60
6	Đào tạo tập huấn cho các Tổ công nghệ số cộng đồng của 19 xã về kỹ năng ứng dụng các sản phẩm dịch vụ trong Chuyển đổi số để hướng dẫn cho người dân sử dụng	Phòng Văn hóa - TT	UBND các xã, thị trấn	12
7	Lựa chọn nội dung, hoàn thành việc triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) giải quyết ít nhất một vấn đề bức thiết trong xã hội của đô thị tại Thị trấn Nam Đàn.	UBND thị trấn Nam Đàn	Phòng VH TT, Phòng NN&PTNT và các phòng, ngành chuyên môn	1.000
	Chỉ đạo 100% cán bộ, công chức, viên	Phòng VH TT,	Các cơ quan,	

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự trù kinh phí (triệu đồng)
	chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình thực hiện cài đặt chứng thư số công cộng miễn phí. tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân sử dụng chữ ký số công cộng khi nộp hồ sơ trực tuyến, đăng ký chứng thư số công cộng trên ứng dụng VNeID hoặc trên ứng dụng do VNPT, Viettel cung cấp. Đồng thời chỉ đạo Đài truyền thanh tăng thời lượng tuyên truyền về đăng ký chứng thư số công cộng và sử dụng chữ ký số trong giao dịch điện tử khi giải quyết các thủ tục hành chính. Đảm bảo hoàn thành mục tiêu 50% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.	UBND các xã, thị trấn	đơn vị, phòng, ban, ngành	
	Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã phối hợp với các đơn vị viễn thông: VNPT Nghệ An, Viettel Nghệ An hướng dẫn người dân nộp thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, đăng ký chứng thư số công cộng và sử dụng chữ ký số trong giao dịch điện tử. Yêu cầu người dân, doanh nghiệp khi nộp trực tuyến bắt buộc phải thực hiện ký số đối với các hồ sơ có quy định phải ký số để thực hiện theo đúng quy định hiện hành, tạo thói quen ký số hồ sơ điện tử. Ưu tiên, khuyến khích, có chính sách rút ngắn thời gian xử lý đối với các hồ sơ do doanh nghiệp, người dân đã thực hiện ký số.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã, thị trấn	phòng VH TT, VNPT, Viettel	
	Đầu tư Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT	UBND thị trấn, UBND xã Hồng Long	Các phòng, ngành liên quan	2.200
	Tổng			3.821